

SỔ TÍNH ĂN

Ngày 20 tháng 01 năm 2026

I. Tiêu chuẩn được chi

ST T	Diễn giải	Số xuất ăn	Tiêu chuẩn được chi				Ghi chú
			Gạo/xuất (kg)	Tổng số (kg)	Tiền/xuất (đ)	Tổng số (đ)	
1	Cơm mẫu giáo	193	0,074	14,2	18,308	3.533.400	
2	Cơm nhà trẻ	62	0,065	4	18,516	1.148.000	
	Cộng	255		18,2		4.681.400	

II. Thức ăn trong ngày

ST T	Tên thực phẩm	Đơn vị tính	Đơn giá	Mẫu giáo				Nhà trẻ				Tổng cộng	
				Bữa chính		Bữa phụ		Bữa chính		Bữa phụ		SL	TT
				SL	TT	SL	TT	SL	TT	SL	TT		
1	Bí đao (bí xanh)	Kg	36.000	7,5	270.000		-	1	36.000		-	8,5	306.000
2	Cà rốt (củ dỏ, vàng)	Kg	22.000	3	66.000		-	0,7	15.400		-	4	81.400
3	Gạo nếp	Kg	32.000		-	11	352.000	3	96.000		-	14,0	448.000
4	Giá đậu xanh	Kg	16.000	3	48.000		-	0,7	11.200		-	3,7	59.200
5	Hành khô	Kg	50.000		-		-	0,1	5.000		-	0,1	5.000
6	Hành lá	Kg	42.000	0,4	16.800		-	0,05	2.100		-	0,5	18.900
7	Lạc hạt	Kg	60.000		-	1,5	90.000	0,5	30.000		-	2,0	120.000
8	Nấm hương khô	Kg	300.000	0,15	45.000		-	0,05	15.000		-	0,2	60.000
9	Thanh long	Kg	32.000	11,2	358.400		-	2,4	76.800		-	13,6	435.200
10	Thịt gà ta lai (bỏ chân, cổ)	Kg	135.000	8,8	1.188.000		-	3,3	445.500		-	12,1	1.633.500
11	Thịt lợn nạc vai	Kg	144.000	0,5	72.000		-	0,5	72.000		-	1,0	144.000
12	Thịt lợn sườn mỡ	Kg	134.000	1,1	147.400		-	0,7	93.800		-	1,8	241.200
13	Vừng vàng	Kg	90.000		-	0,3	27.000	0,1	9.000		-	0,4	36.000
14	Nước mắm nam ngư đậm nhạt	Lít	30.000	0,1	3.000	0,06	1.800	0,12	3.600		-	0,3	8.400
15	Dầu ăn Neptune 5L	Lít	64.000	0,8	51.200	0,5	32.000	0,6	38.400		-	1,9	121.600
16	Bột canh hải châu	Kg	25.000	0,28	7.000	0,2	5.000	0,12	3.000		-	0,6	15.000
17	Muối hạt	Kg	12.000	0,1	1.200		-	0,1	1.200		-	0,2	2.400
18	gạo tẻ bắc thơm	Kg	21.000	14,2	298.200		-	4	84.000		-	18,2	382.200
19	Sữa Nuvu Grow School	Kg	260.000		-	3	780.000		-	0,7	182.000	3,7	962.000

				2.572.200	1.287.800	1.038.000	182.000	-	5.080.000
--	--	--	--	-----------	-----------	-----------	---------	---	-----------

III. Phần quyết toán trong ngày

- Hôm trước chuyển sang: 0đ
- Tiêu chuẩn trong ngày: 5.080.000 đ
- Được chi trong ngày: 5.080.000 đ
- Đã chi trong ngày: 5.080.000 đ
- Số tiền chi vượt: 0đ

Kế toán



Bạch Thị Thắm

Phó hiệu trưởng



Nguyễn Thị Yến Nhi